

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày: 14-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hoàng.

2. Ông Nguyễn Chí Gót.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tồn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Nguyễn Phú K (Tên gọi khác: Không có)**, sinh ngày 04/5/1989, tại Thành phố C; Nơi cư trú: Số F, ấp N, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1962; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Hồ Thị Trúc L, sinh năm 1995; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 16/12/2023; Tạm giam: Ngày 19/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Phú K:** Luật sư Lại Phan Xuân Đ – Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (Có mặt).

Địa chỉ: Số G, H, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người làm chứng:** Phan Tuấn K1, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số C, ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2023, Trần Nguyễn Phú K quen biết với người thanh niên có tên “Đại ka” (không rõ nhân thân lai lịch) trên mạng xã hội qua ứng dụng Telegram, đến ngày 15/12/2023 người thanh niên này điện thoại thỏa thuận thuê K vận chuyển ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố S, tỉnh Đồng Tháp giao cho người thanh niên tên “Chó” (không rõ nhân thân lai lịch) với tiền công là 2.000.000đ, do không có việc làm và cần tiền tiêu xài nên K đồng ý. K đi đến Bến xe M thì có người thanh niên đeo khẩu trang đưa cho K 01 túi nylon bên trong có 02 túi ma túy và đưa danh thiếp Telegram của người nhận ma túy tên “Chó” để cho K liên lạc, K nhận ma túy cất giấu vào trong người rồi đi đến nhà xe Phương T tại Thành phố Hồ Chí Minh mua vé về Bến xe thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Hẻm F, đường P, Khóm D, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, lực lượng Công an tỉnh Đ phát hiện Trần Nguyễn Phú K đang đi bộ trên tay cầm 01 túi nylon màu trắng và 01 điện thoại di động, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong túi nylon có chứa 99 viên nén màu đen và 01 túi nylon loại nắp kẹp có viên màu đỏ chứa tinh thể rắn màu trắng, K khai nhận các viên nén và tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy, do một người thanh niên tên “Đại ka” thuê K vận chuyển từ bến xe M đến nhà nghỉ N3 ở thành phố S giao cho 01 người có tên là “Chó” với tiền công 2.000.000 đồng nhưng chưa kịp giao thì bị bắt giữ nên lực lượng Công an tỉnh Đ đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và tạm giữ tang vật. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc, có số sim 0896.786.469 và số tiền 400.000 đồng.

* Tại Bản kết luận giám định số 1385 ngày 18/12/2023 của Phòng K4 Công an tỉnh Đ, kết luận: 99 viên nén màu đen là *chất ma túy tổng hợp, loại MDMA, có khối lượng là 43,766 gam*; Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon là *chất ma túy tổng hợp, loại Ketamine, có khối lượng 99,434 gam*. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 143,2 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Nguyễn Phú K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết quả kiểm tra - sao kê dữ liệu trong điện thoại di động, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSĐT-P1 ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Nguyễn Phú K về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Phú K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Phú K mức án tù 15 (Mười lăm) năm đến 17 (Mười bảy) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp và hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm của những người có liên quan đến vụ án:

Đối với người thuê bị cáo K vận chuyển trái phép chất ma túy tên “Đại ka”, người đàn ông giao ma túy cho K ở Bến xe M và người nhận ma túy tên “Chó” ở Thành phố S, do bị cáo K khai không rõ nhân thân lai lịch, nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có cơ sở để xác minh, làm rõ xử lý theo luật định.

Đối với Lê Thanh T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ việc đứng tên đăng ký thuê bao số điện thoại 0909760054 mà người tên “Đại ka” sử dụng để liên lạc thuê K vận chuyển trái phép chất ma túy.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét xử lý theo phần Quyết định của Cáo trạng đã nêu.

- Luật sư Lại Phan Xuân Đ phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Phú K: Thống nhất Cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu không có tranh luận.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Nguyễn Phú K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Nguyễn Phú K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Nguyễn Phú K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, kết quả thực nghiệm, kết quả kiểm tra điện thoại, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào ngày 15/12/2023 Trần Nguyễn Phú K đã có hành vi vận chuyển thuê 143,2 gam ma túy các loại cho người tên “Đại ka” từ Bến xe M (Thành phố Hồ Chí Minh) về Bến xe thành phố S, tỉnh Đồng Tháp giao cho người có tên là “Chó” với tiền công 2.000.000 đồng nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Nguyễn Phú K đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm:

...

b) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

...

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến 300 gam;

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Bị cáo Trần Nguyễn Phú K là người đã trưởng thành, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, là có tội nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Chứng tỏ hành vi của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nguyễn Phú K gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xóa bỏ tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội của người dân Việt Nam mà còn gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không những làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, làm suy thoái nhân cách người nghiện, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình và sự an toàn của xã hội mà còn gây tác hại trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và những tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời cũng nhằm đề răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để lượng hình cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Nguyễn Phú Khánh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ông nội tên Trần Văn K2 là người có công Cách mạng được Nhà nước truy tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, Hạng N nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người thuê bị cáo K vận chuyển trái phép chất ma túy tên “Đại ka”, người đàn ông giao ma túy cho K ở Bến xe M và người nhận ma túy tên “Chó” ở Thành phố S, do bị cáo K khai không rõ nhân thân lai lịch, nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có cơ sở để xác minh, làm rõ xử lý theo luật định là phù hợp.

Đối với Lê Thanh T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ việc đứng tên đăng ký thuê bao số điện thoại 0909760054 mà người tên “Đại ka” sử dụng để liên lạc thuê K vận chuyển trái phép chất ma túy là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các chất ma túy còn lại sau giám định là: 140,083 gam được niêm phong trong bì thư, ghi niêm phong số 1423 ngày 16/12/2023 có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng K4 - Công an tỉnh Đ” và 01 túi nylon màu trắng có quai xách là các tang vật có liên quan đến hành vi phạm tội thuộc danh mục hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu bạc đã qua sử dụng có gắn sim số 0898786469, do bị cáo dùng vào mục đích phạm tội. Xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo K. Xét thấy cần tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[10] Xét lời bào chữa của luật sư tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Nguyễn Phú K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Nguyễn Phú K** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Nguyễn Phú K** 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày tạm giữ ngày 16/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, 128 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Các chất ma túy còn lại sau giám định là: 140,083 gam được niêm phong trong bì thư, ghi niêm phong số 1423 ngày 16/12/2023 có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng K4 - Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Bé N1, Võ Văn K3, Trần Hữu N2 và Trần Nguyễn Phú Khánh.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có quai xách.

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:* 01 (một) điện thoại Iphone màu bạc đã qua sử dụng có gắn sim số 0898786469 (tên kiểu máy: Iphone 15 Pro Max, số máy: MU793VN/A, số seri: LFHX7Q2D23), (Đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra kiểu máy, số máy, số seri, số sim).

- *Tiếp tục quản lý:* Số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), được niêm phong theo quy định, niêm phong trong bì thư màu trắng, dán giấy niêm phong số A3 ngày 15/12/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Trần Hữu N2, Phạm Trung V, Trần Nguyễn Phú K thu giữ của bị cáo K để bảo đảm thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2024).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Nguyễn Phú K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; NBC;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ